

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS-ST
Ngày 26-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giáp Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vy Trung Lâm

Ông Hoàng Văn Trạch

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hứa Thế Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn M, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1991 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B (cũ), xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K, sinh năm 1967 và bà Nông Kim T, sinh năm 1967; vợ: Ngô Thị T (đã ly hôn), sinh năm 1995; con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án: Không có; tiền sự: Có 02 tiền sự. Ngày 14/9/2010 bị Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau, phạt tiền 350.000 đồng (bị cáo chưa nộp phạt). Ngày 14/7/2021 bị Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000 đồng (ngày 14/7/2021 bị cáo đã thi hành xong việc nộp phạt, chưa được xóa vi phạm); nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 09/6/2022 đến ngày 18/6/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nông Văn L, sinh năm 1990; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn M là người nghiện ma túy, bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2021. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 09/6/2022, Lê Văn M một mình từ nhà tại Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đón xe khách đến thành phố L, tỉnh Lạng Sơn với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện khác. Khi đi đến khu vực ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thì Lê Văn M xuống xe. Tại đây Lê Văn M gặp và đặt vấn đề mua ma túy với một người đàn ông lạ mặt (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), người đàn ông này đồng ý thỏa thuận với Lê Văn M phải trả tiền công cho người đàn ông số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Sau đó Lê Văn M đưa cho người đàn ông này số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng), trong đó 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) là số tiền để mua ma túy, còn lại 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) là tiền công. Người đàn ông cầm tiền và bảo Lê Văn M đứng đợi ở khu vực ngã tư M rồi đi đâu đó. Một lúc sau, người đàn ông quay trở lại và đưa cho Lê Văn M 01 (một) gói nilon màu đen, bên trong có chứa chất ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, Lê Văn M một mình đón xe khách quay về thị trấn L, huyện L. Khi đi đến khu vực ngã ba thị trấn L, huyện L thì xuống xe. Lê Văn M đi bộ đến khu vực đồi thuộc thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để sử dụng ma túy rồi chia số ma túy còn lại thành 25 (hai mươi lăm) gói ma túy nhỏ, được gói lại bằng giấy màu trắng. Sau đó, Lê Văn M cho toàn bộ 25 (hai mươi lăm) gói ma túy vào trong 01 (một) gói nilon màu trắng (loại túi đựng bơm kim tiêm) rồi cất giấu vào túi quần phía sau, bên phải đang mặc. Sau đó, Lê Văn M đi bộ quay trở về thị trấn L, huyện L. Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, Lê Văn M đi đến khu vực khu C, thị trấn L thì gặp Nông Văn L. Tại đây, Nông Văn L đặt vấn đề hỏi mua ma túy với Lê Văn M. Lê Văn M đồng ý và bán cho Nông Văn L 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Mua được ma túy, Nông Văn L đi đến khu đồi thuộc thôn B, xã H, huyện L một mình sử dụng hết gói ma túy. Sau khi bán ma túy xong, Lê Văn M đi bộ đến khu vực ngã ba thị trấn L thuộc khu B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn uống nước và tiêu xài hết 200.000 đồng, sau đó bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ 24 gói giấy màu trắng được đựng trong một túi đựng bơm kim tiêm như đã nêu ở trên.

Tại bản Kết luận giám định số 193/KL-KTHS ngày 11/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 24 (hai mươi tư) gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 1,433 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Văn M và đối tượng Nông Văn L đã khai nhận nội dung sự việc như trên.

Vật chứng của vụ án chưa xử lý gồm: 01 (một) phong bì thư niêm phong ghi chữ "*Vật chứng thu giữ của Lê Văn M*" (Cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phân

giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 1,346 gam chất ma túy Heroine (*phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết*) và các vỏ bao gói (cũ).

Bản Cáo trạng số: 60/CT-VKSLB ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lê Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Người làm chứng Nông Văn L vắng mặt nhưng lời khai trong hồ sơ thể hiện sự việc đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn M từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định do là vật cấm lưu hành; truy thu sung nộp Ngân sách Nhà nước của bị cáo số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) do bán ma túy mà có; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội, bị cáo rất hối hận và hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 09/6/2022, Lê Văn M một mình đi đến khu vực ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy Heroine về để sử dụng và bán lại cho

người nghiện khác. Sau khi mua được ma túy và bản thân đã sử dụng một phần ma túy, Lê Văn M đã chia số ma túy còn lại thành 25 gói nhỏ, mục đích để bán lại cho người khác. Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, tại khu vực khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Lê Văn M đã bán 01 gói ma túy Heroine cho Nông Văn L với giá 200.000 đồng. Sau khi bán ma túy xong, Lê Văn M tiếp tục đi bộ đến khu vực ngã ba thuộc khu B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn uống nước sau đó bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Tổng khối lượng chất ma túy đã thu giữ được của Lê Văn M là 1,433 gam Heroine (đã trừ bì). Hành vi của bị cáo Lê Văn M đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo nhận thức được ma túy Heroine là chất gây nghiện cao, gây tổn hại nghiêm trọng đến trí tuệ, sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện vì mục đích vụ lợi, thể hiện sự coi thường pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tiền sự, cụ thể đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi đánh nhau nhưng chưa thi hành xong; xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã thi hành xong nộp phạt nhưng đến ngày phạm tội chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, được xác định là người có nhân thân không tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và mẹ bị cáo là bà Nông Kim T được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng thưởng Kỷ niệm chương về sự nghiệp Giáo dục nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đồng thời bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần nào hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 1,346 gam chất ma túy Heroine (*phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết*) và các vỏ bao gói (cũ) đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong ghi chữ "*Vật chứng thu giữ của Lê Văn M*" (Cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

[9] Về biện pháp tư pháp: Do bị cáo Lê Văn M đã thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy được số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) và tiêu sài cá nhân hết nên cần truy thu đối với bị cáo số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) để nộp ngân sách nhà nước.

[10] Đối với Nông Văn L là người nghiện ma túy, có hành vi mua ma túy heroine với Lê Văn M về để sử dụng cho bản thân, tuy nhiên cơ quan điều tra không thu giữ được số ma túy này do Nông Văn L đã sử dụng hết, do đó không có căn cứ để xem xét xử lý hình sự đối với Nông Văn L. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ, tài liệu vi phạm của Nông Văn L về Công an xã Tú Mịch, huyện L để xem xét, xử lý bằng hình thức khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Văn M tại ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, do bị cáo không biết được họ tên, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng cụ thể, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Bị cáo Lê Văn M bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[14] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn M 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2022.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 1,346 gam chất ma túy Heroine (*phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết*) và các vỏ bao gói (cũ) đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong ghi chữ "*Vật chứng thu giữ của Lê Văn M*" (Cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/9/2022).

4. Biện pháp tư pháp: Truy thu đối với bị cáo Lê Văn M số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) để sung nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Án phí: Bị cáo Lê Văn M phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giáp Thanh Long